

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức : Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
- Mã chứng khoán : SRT
- Trụ sở chính : Số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3829 0198 Fax: (028) 3822 5722
- Người thực hiện công bố thông tin : Đào Anh Tuấn
- Địa chỉ thường trú : Số 198 đường Xóm Đất, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 090 3776046
- Loại thông tin công bố:
 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
- Địa chỉ Website đăng tải thông tin: www.saigonrailway.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên năm 2024;

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đào Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01-24/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/4/2024;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 (Báo cáo số 560/BC-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

2. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 (Báo cáo số 03/BC-VTSG-BKS ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

3. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Báo cáo số 2074/24/BCKT/AUD-VVALUES ngày 12/3/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:



- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2024, với các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

+ Tổng doanh thu: 1.836.300 triệu đồng (bằng 107,5% so với năm 2023).

+ Tổng chi phí: 1.825.500 triệu đồng (bằng 107,5% so với năm 2023).

+ Lợi nhuận trước thuế: 10.800 triệu đồng (bằng 100,3% so với năm 2023).

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

5. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024:

Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 (Kế hoạch sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2024) dự kiến xây dựng như sau:

+ Nguồn vốn khấu hao TSCĐ : 99.232,19 triệu đồng.

+ Kế hoạch sử dụng : 98.904,08 triệu đồng.

+ Còn lại dự phòng : 328,11 triệu đồng.

(Chi tiết theo các phụ lục số 02 đến 04 kèm theo)

Thuyết minh: Số trích khấu hao tài sản cố định dự kiến trong năm 2024 tăng khoảng 25,3 tỷ so năm 2023 (do đã hết 05 năm cho phép gia hạn trích khấu hao các toa xe đầu tư mới giai đoạn 2016-2017). Tổng số trích khấu hao tiếp tục được bố trí bổ sung vốn còn thiếu, trả nợ gốc các dự án đầu tư đã quyết toán hoàn thành từ những năm 2020 trở về trước nên không còn đủ nguồn vốn bố trí cho tất cả các nhu cầu/đề xuất đầu tư mới của các đơn vị. Trong kế hoạch sử dụng nêu trên có 20,9 tỷ đồng được ưu tiên bố trí đầu tư mới một số máy móc thiết bị lẻ thực sự cần thiết cho các đơn vị (2,9 tỷ đồng) và 02 dự án NCCT 10 toa xe khách (khoảng 18 tỷ đồng) để bổ sung toa xe chất lượng cao phục vụ hành khách.

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

6. Báo cáo v/v chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024:

+ Phân phối lợi nhuận, trích các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 Công ty lãi 10.763.160.661 đồng, lỗ lũy kế đến 31/12/2023 là 381.426.002.131 đồng. Căn cứ theo quy định tại Điều 13 Điều lệ Công ty ban hành ngày 27/4/2021, Công ty sẽ không chi trả cổ tức năm 2023 và chỉ được chi trả cổ tức khi bù hết khoản lỗ trên.

+ Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty lãi 10.800.000.000 đồng. Khoản lợi nhuận theo kế hoạch không đủ bù cho khoản lỗ lũy kế 381.426.002.131 đồng. Do đó, Công ty không có kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024.

(Tờ trình số 561/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo)

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

7. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024:

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Công ty xác định tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 như sau:

a) Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương, thù lao thực hiện năm 2023	Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023
I	Hội đồng quản trị			1.204.800.000
	Thành viên (Đại diện phần vốn)	2	27.000.000	648.000.000
	Thành viên (không đại diện phần vốn)	2	23.200.000	556.800.000
II	Ban Kiểm soát			326.400.000
	Trưởng ban kiểm soát	1	23.200.000	278.400.000
	Kiểm soát viên (*)	2	2.000.000	48.000.000
	Tổng cộng (I+II)	7		1.531.200.000

b) Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương, thù lao kế hoạch năm 2024	Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024
I	Hội đồng quản trị			1.204.800.000
	Thành viên (Đại diện phần vốn)	2	27.000.000	648.000.000
	Thành viên (không đại diện phần vốn)	2	23.200.000	556.800.000

II	Ban Kiểm soát			326.400.000
	Trưởng ban kiểm soát	1	23.200.000	278.400.000
	Kiểm soát viên không chuyên trách	2	2.000.000	48.000.000
	Tổng cộng (I+II)	7		1.531.200.000

(Tờ trình số 561/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo)

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách sau đây để kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2024 theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

(Tờ trình số 04/TTr-VTSG-BKS ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

9. Thông qua các nội dung liên quan đến việc hợp nhất 02 Công ty Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (có văn bản, hồ sơ kèm theo), gồm:

9.1 Phương án hợp nhất (Tờ trình số 562/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

9.2. Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi (Tờ trình số 563/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

9.3. Phương án hoạt động kinh doanh của Công ty hợp nhất (Tờ trình số 564/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

9.4. Hợp đồng hợp nhất (Tờ trình số 565/2024/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

9.5. Điều lệ Công ty hợp nhất (Tờ trình số 566/2024/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

10. Kết quả bầu các chức danh:

* Thành viên Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất, gồm có:

1. Ông Đỗ Văn Hoan

2. Ông Đào Anh Tuấn

3. Ông Thái Văn Truyền
4. Ông Nguyễn Văn Khiên

(Biên bản kiểm phiếu kèm theo)

* Thành viên Ban kiểm soát Công ty hợp nhất, gồm có:

1. Ông Vũ Đình Điệp
2. Ông Lê Trần Hùng
3. Bà Vương Phương Thảo

(Biên bản kiểm phiếu kèm theo)

11. Thông qua việc giới thiệu bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty hợp nhất là Ông Đào Anh Tuấn (Tờ trình số 569/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp thường niên ngày 29/4/2024.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình; báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp kế tiếp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các cổ đông (đăng trên website);
- HĐQT TCT ĐSVN;
- Các phòng Cơ quan Công ty;
- Các chi nhánh trực thuộc;
- CBTT (P.CNTT-TK thực hiện);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Đào Anh Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**
Mã số doanh nghiệp: 0301120371 được
cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 08/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01-24/BB-DHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, trụ sở chính tại số 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (sau đây viết tắt là Đại hội) đã được khai mạc vào hồi 07h30' ngày 29 tháng 4 năm 2024, ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa.

Đại hội đã được tiến hành theo trình tự như sau:

A. VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC

1. Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông

Hồi 07h30', ông Trương Khánh Hưng, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Công ty không có cổ đông sáng lập do chuyển đổi theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **50.310.000** cổ phần.

- Cổ đông được mời tham dự họp gồm toàn bộ cổ đông phổ thông của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn: **1.514** cổ đông theo Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt ngày 01/4/2024.

- Tổng số cổ đông (và đại diện) tham dự cuộc họp tính đến **07h30'** ngày 29/4/2024 là **18** người, sở hữu và đại diện cho tổng số **40.347.458** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **80,2%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông dự họp kèm theo)

Theo quy định của Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội

a) Ông Trương Khánh Hưng thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 và xin ý kiến biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua: **100%** tán thành.

b) Ông Trương Khánh Hưng trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 (bao gồm nguyên tắc và thể lệ biểu quyết) và xin ý kiến biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua: 100% tán thành.

c) Ông Trương Khánh Hưng giới thiệu các thành viên Chủ tọa đoàn, bao gồm:

- Ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Ông Thái Văn Truyền, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

d) Ông Đào Anh Tuấn, đại diện Chủ tọa đoàn chỉ định Ban thư ký, gồm:

- Bà Nguyễn Thị Hoa Phó TP.TCCB-LĐ Trưởng ban
- Ông Trần Anh Tuấn CV Phòng CNTT-TK Ủy viên

e) Ông Đào Anh Tuấn giới thiệu nhân sự để bầu Ban Kiểm phiếu và bầu cử và Ban Giám sát kiểm phiếu:

• **Ban Kiểm phiếu và bầu cử, gồm:**

- Ông Nguyễn Mạnh Hà Trưởng phòng TCCB-LĐ Trưởng ban
- Ông Nguyễn Anh Tuấn Phó TP.KD&CSKH Ủy viên
- Ông Nguyễn Anh Tú Phó TP.KH-ĐT Ủy viên
- Ông Vũ Công Tiến CVC P.CNTT-TK Ủy viên
- Ông Lâm Chí Trung CVC P.TCCB-LĐ Ủy viên

• **Ban Giám sát kiểm phiếu, gồm:**

- Ông Trần Thanh Sơn - Đại diện cổ đông TCT ĐSVN Trưởng ban
- Ông Nguyễn Đức Nhân - Đại diện cổ đông Ủy viên

Cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu và bầu cử (tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành) và Ban Giám sát kiểm phiếu (tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành).

Đại hội còn có sự tham gia của Đại diện Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đại diện các đơn vị tư vấn về hợp nhất hai Công ty HRT, SRT (Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt và Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và kiểm toán Nam Việt); Đại diện Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chủ tịch Công đoàn Công ty, Bí thư Đoàn thanh niên Công ty, Chủ tịch Công đoàn Cơ quan và Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ Công ty; Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc Công ty.

B. CÁC NỘI DUNG TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

I. Trình bày các báo cáo

a) Ông Thái Văn Truyền, Tổng Giám đốc trình bày báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2023; Kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 (*Báo cáo kèm theo*).

b) Ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 (*Báo cáo kèm theo*).

c) Ông Vũ Đình Điệp, Trưởng ban Kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 (*Báo cáo kèm theo*).

II. Các nội dung trình tại Đại hội

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2024.
5. Thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024.
6. Thông qua Báo cáo v/v chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024.
7. Thông qua Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.
8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024.
9. Thông qua Phương án hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.
10. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi.
11. Thông qua Phương án hoạt động kinh doanh của Công ty hợp nhất.
12. Thông qua Hợp đồng hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.
13. Thông qua Điều lệ Công ty hợp nhất.
14. Bầu cử các chức danh của Công ty hợp nhất, bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.
15. Giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty hợp nhất.

(Các tờ trình kèm theo)

Sau khi trình bày xong các nội dung cần thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung liên quan đến định hướng phát triển Công ty trong thời gian tới. Đoàn chủ tịch đã tiếp thu ý kiến của đại diện cổ đông lớn là Tổng công ty ĐSVN đề nghị Công ty trong thời gian tới tiếp tục duy trì, giữ vững và lan tỏa các hoạt động, thương hiệu của ngành đường sắt, làm tốt công tác hợp nhất theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tài nguyên của Công ty, của ngành đường sắt được khai thác hiệu quả.

III. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung sau:

Trước khi tiến hành biểu quyết các nội dung, Ban Tổ chức đã cập nhật lại tổng số cổ đông và đại diện cổ đông đến thời điểm hiện tại là: **18 người**, sở hữu và đại diện cho tổng số **40.347.458** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **80,2%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành biểu quyết các nội dung trình Đại hội, cụ thể:

*** Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:**

Số phiếu biểu quyết phát ra là: 18 phiếu.

Số phiếu biểu quyết thu về là: 18 phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 18 phiếu.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

(Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết kèm theo)

Kết quả biểu quyết:

1. Nội dung: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết

dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Báo cáo số 560/BC-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

2. Nội dung: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Báo cáo số 03/BC-VTSG-BKS ngày 29/4/2024 kèm theo).

3. Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Báo cáo số 2074/24/BCKT/AUD-VVALUES ngày 12/3/2024 kèm theo).

4. Nội dung: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2024

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 561/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

5. Nội dung: Thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết

dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 561/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

6. Nội dung: Thông qua Báo cáo v/v chi trả cổ tức năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Báo cáo v/v chi trả cổ tức năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 561/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

7. Nội dung: Thông qua Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch năm 2024

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 561/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

8. Nội dung: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 04/TTr-VTSG-BKS ngày 29/4/2024 kèm theo).

9. Nội dung: Thông qua Phương án hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Phương án hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn được thông qua với 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 562/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

10. Nội dung: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi được thông qua với 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 563/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

11. Nội dung: Thông qua Phương án hoạt động kinh doanh của Công ty hợp nhất

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Phương án hoạt động kinh doanh của Công ty hợp nhất được thông qua với 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 564/TTr-HDQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

12. Nội dung: Thông qua Hợp đồng hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu

quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Hợp đồng hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn được thông qua với 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 565/2024/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

13. Nội dung: Thông qua Điều lệ Công ty hợp nhất

- Tán thành: 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 2.000 cổ phần, chiếm 0,005% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

Như vậy, Điều lệ Công ty hợp nhất được thông qua với 40.345.458 cổ phần, chiếm 99,995% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

(Tờ trình số 566/2024/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

* Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

14. Nội dung: Bầu cử các chức danh của Công ty hợp nhất, bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát

14.1. Ông Nguyễn Mạnh Hà – Trưởng ban Kiểm phiếu và bầu cử trình bày Tờ trình thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty hợp nhất (Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động) (Tờ trình số 567/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty hợp nhất (Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động) với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

14.2. Chủ tọa Đại hội báo cáo danh sách các ứng cử viên đã gửi Hồ sơ đề cử, ứng cử về Công ty cho Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên 2024 như sau:

* Danh sách ứng cử viên được đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị: (04 người)

- 1) Ông Đỗ Văn Hoan
- 2) Ông Đào Anh Tuấn
- 3) Ông Thái Văn Truyền
- 4) Ông Nguyễn Văn Khiên

* Danh sách ứng cử viên được đề cử bầu thành viên Ban Kiểm soát: (3 người)

- 1) Ông Vũ Đình Điệp
- 2) Ông Lê Trần Hùng
- 3) Bà Vương Phương Thảo

Qua kiểm tra hồ sơ các ứng viên cung cấp, xác nhận của các cơ quan có thẩm quyền, HĐQT Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn thống nhất các ứng cử viên này đủ tiêu chuẩn để bầu vào các chức danh tương ứng.

Đến thời điểm hiện tại, không có thêm cổ đông/nhóm cổ đông nào thực hiện ứng cử/đề cử người vào HĐQT và Ban Kiểm soát.

Tiếp theo, ông Đào Anh Tuấn – CT.HĐQT đọc Tờ trình v/v danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn tham gia HĐQT và Ban Kiểm soát (Tờ trình số 568/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua Tờ trình v/v danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn tham gia HĐQT và Ban Kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

14.3. Tổ chức bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất:

Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động (Biên bản kiểm phiếu kèm theo). Kết quả bầu cử như sau:

* Thành viên Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất:

- 1) Ông Đỗ Văn Hoan
- 2) Ông Đào Anh Tuấn
- 3) Ông Thái Văn Truyền
- 4) Ông Nguyễn Văn Khiên

* Thành viên Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất

- 1) Ông Vũ Đình Điệp
- 2) Ông Lê Trần Hùng
- 3) Bà Vương Phương Thảo

15. Nội dung: Giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty hợp nhất

Ông Thái Văn Truyền – Tổng giám đốc Công ty trình bày Tờ trình thông qua việc giới thiệu bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty hợp nhất (Tờ trình số 569/TTr-HĐQT ngày 29/4/2024 kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua việc giới thiệu bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty hợp nhất là Ông Đào Anh Tuấn với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

và tham gia biểu quyết.

IV. Thông qua Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết

Ban thư ký đọc Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và dự thảo Nghị quyết.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết để thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tán thành: 40.347.458 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

V. Kết thúc cuộc họp:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn đã kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản họp được đọc công khai trước toàn thể cổ đông tham dự.

Sau khi hoàn thiện, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông sẽ được gửi đến các cổ đông bằng phương thức công bố như sau:

- Website của Công ty tại địa chỉ: <http://saigonrailway.com.vn>
- Hệ thống công bố thông tin IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại địa chỉ: www.ssc.gov.vn
- Hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tại địa chỉ: <https://www.hnx.vn/>

Chủ tọa và Thư ký cùng ký tên vào Biên bản họp.

TM. BAN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Hoa



Đào Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29/4/2024

BIÊN BẢN
THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn (sau đây viết tắt là Công ty), số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông đã tiến hành thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **50.310.000** cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời dự họp (bao gồm toàn bộ cổ đông phổ thông của Công ty): **1.514** cổ đông, sở hữu **50.310.000** cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 763/2024-SRT/VSDC-ĐK của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 03/4/2024).
- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự họp tính đến 07h30... ngày 29 tháng 4 năm 2024 là **18** người, đại diện cho **40.347.458** cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ **80,2**% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty là hợp lệ.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trân trọng báo cáo./.

TM. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông
Trưởng Ban



Trương Khánh Hưng



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

STT	Mã cổ đông	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần ủy quyền	Tổng số cổ phần biểu quyết	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)+(5)	(7)
1	SRT-0001	Đào Anh Tuấn	7.100	25.652.060	25.659.160	
2	SRT-0002	Thái Văn Truyền	5.366	13.812.648	13.818.014	
3	SRT-0003	Trần Việt Tùng	3.500	216.940	220.440	
4	SRT-0004	Nguyễn Văn Tuấn	2.600	169.424	172.024	
5	SRT-0005	Bùi Văn Thùy	0	113.940	113.940	
6	SRT-0006	Lê Anh Tuấn	5.000	91.380	96.380	
7	SRT-0007	Lê Văn Chiến	6.300	77.800	84.100	
8	SRT-0008	Lê Anh Dũng	2.000	72.600	74.600	
9	SRT-0009	Trần Đăng Tam	5.000	31.400	36.400	
10	SRT-0010	Nguyễn Thị Hải Yến	4.200	22.000	26.200	
11	SRT-0011	Trần Xuân Môn	0	14.300	14.300	
12	SRT-0012	Nguyễn Đạo Long	5.000	9.100	14.100	
13	SRT-0013	Bùi Thị Thúy Quỳnh	0	6.800	6.800	
14	SRT-0014	Nguyễn Đức Nhân	3.300	0	3.300	
15	SRT-0016	Đào Lượng	0	2.000	2.000	
16	SRT-0019	Vũ Đình Điệp	2.000	0	2.000	
17	SRT-0020	Mai Thế Mạnh	3.400	0	3.400	
18	SRT-0021	Lê Thị Nhi	300	0	300	
Tổng cộng			55.066	40.292.392	40.347.458	

(Bảng chữ: Bốn mươi triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn,
bốn năm mươi tám cổ phần biểu quyết)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI KỶ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Trụ sở: 136 Hàm Nghi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Website: www.saigonrailway.com.vn

Điện thoại: 028.38290198 - **Fax:** 028.38225722

Thời gian tổ chức: Từ 7h30, ngày 29 tháng 4 năm 2024

Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty - Số 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30, ngày 29 tháng 4 năm 2024, Ban Kiểm phiếu và Bầu cử; Ban Giám sát kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và đã được ĐHĐCĐ thông qua gồm có các ông có tên sau:

Ban Kiểm Phiếu và Bầu cử

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà	Trưởng phòng TCCB-LĐ	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó TP.KD&CSKH	Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tú	Phó TP.KH-ĐT	Ủy viên
4. Ông Vũ Công Tiến	CVC P.CNTT-TK	Ủy viên
5. Ông Lâm Chí Trung	CVC P.TCCB-LĐ	Ủy viên

Ban Giám sát kiểm phiếu

1. Ông Trần Thanh Sơn	Phó ban KTKT TCT ĐSVN	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Đức Nhân	Cổ đông	Ủy viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kết quả như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA BIỂU QUYẾT

- 1.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **50.310.000** (năm mươi triệu, ba trăm mười ngàn) cổ phần phổ thông, tương đương **1.514** (Một nghìn, năm trăm mười bốn) phiếu biểu quyết.
- 1.2 Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền và gửi phiếu biểu quyết về Công ty) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 08h45 cùng ngày là **18** cổ đông, đại diện cho **40.347.458** (Bốn mươi triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn, bốn trăm năm mươi tám) cổ phần được quyền biểu quyết, tương đương với **80,2%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- 1.3 Tổng số phiếu phát ra lấy ý kiến là: **18** phiếu, đại diện cho **40.347.458** cổ phần,

chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

- 1.4 Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: **18** phiếu, đại diện cho **40.347.458** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty.

II. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

TT	NỘI DUNG	TÁN THÀNH		KHÔNG TÁN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN	
		Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
2	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
3	Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
4	Kế hoạch kinh doanh năm 2024	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
5	Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
6	Báo cáo v/v chi trả cổ tức năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
7	Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch năm 2024	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
8	Việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
9	Phương án hợp nhất	40.345.458	99,995%	0	0%	2.000	0,005%
10	Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi	40.347.458	100%	0	0%	0	0%
11	Phương án hoạt động kinh doanh của Công ty hợp nhất	40.345.458	99,995%	0	0%	2.000	0,005%
12	Hợp đồng hợp nhất	40.345.458	99,995%	0	0%	2.000	0,005%
13	Điều lệ Công ty hợp nhất	40.345.458	99,995%	0	0%	2.000	0,005%

Ghi chú: Tỷ lệ được tính trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 10 giờ 30 ngày 29 tháng 4 năm 2024.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

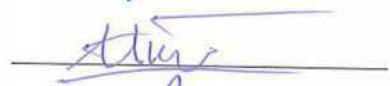
Biên bản kiểm phiếu này được lập thành ba (03) bản chính, được các thành viên thống nhất ký tên và được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, lưu tại trụ sở Công ty.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU VÀ BÀU CỬ

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng ban



2. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Ủy viên



3. Ông Nguyễn Anh Tú, Ủy viên



4. Ông Vũ Công Tiến, Ủy viên



5. Ông Lâm Chí Trung, Ủy viên



CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Ông Trần Thanh Sơn, Trưởng ban



2. Ông Nguyễn Đức Nhân, Ủy viên



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất
(Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động)

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30, ngày 29 tháng 4 năm 2024, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất, kết quả kiểm phiếu như sau:

I. Thành phần Ban kiểm phiếu và Bầu cử; Ban Giám sát kiểm phiếu:

Ban Kiểm Phiếu và Bầu cử

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà	Trưởng phòng TCCB-LĐ	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó TP.KD&CSKH	Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tú	Phó TP.KH-ĐT	Ủy viên
4. Ông Vũ Công Tiến	CVC P.CNTT-TK	Ủy viên
5. Ông Lâm Chí Trung	CVC P.TCCB-LĐ	Ủy viên

Ban Giám sát kiểm phiếu

1. Ông Trần Thanh Sơn	Phó ban KTKT TCT ĐSVN	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Đức Nhân	Cổ đông	Ủy viên

II. Nội dung biểu quyết:

Ban Kiểm phiếu và Bầu cử tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất (Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động).

III. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ đào tạo	
				Chuyên môn	LLCT
1	Đỗ Văn Hoan	09/05/1969	Hải Dương	Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư VTĐS	Cao cấp
2	Đào Anh Tuấn	30/09/1972	Phú Thọ	Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư VTĐS	Cao cấp
3	Thái Văn Truyền	16/07/1975	Hà Tĩnh	Thạc sỹ Tổ chức và Quản lý vận tải	Trung cấp
4	Nguyễn Văn Khiên	20/06/1966	Nam Định	Kỹ sư Đầu máy	Cao cấp

IV. Kết quả kiểm phiếu:

1. Tổng số phiếu bầu cử phát ra: 18 phiếu, đại diện cho 40.347.458 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

2. **Tổng số phiếu bầu cử thu về: 18 phiếu**, đại diện cho **40.347.458 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

Trong đó:

+ Số phiếu bầu cử hợp lệ thu về: **18 phiếu**, đại diện cho **40.347.458 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

+ Số phiếu bầu cử không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

3. Kết quả biểu quyết:

TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần được bầu	Đạt tỷ lệ
1	Đỗ Văn Hoan	50.434.323	125%
2	Đào Anh Tuấn	50.434.323	125%
3	Thái Văn Truyền	50.434.323	125%
4	Nguyễn Văn Khiên	50.434.323	125%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn; Dự thảo Điều lệ Công ty hợp nhất, Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và kết quả bầu Thành viên HĐQT tại ĐHCĐ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, các ông/bà sau đây trúng cử vào HĐQT Công ty hợp nhất (Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động):

1. Ông Đỗ Văn Hoan
2. Ông Đào Anh Tuấn
3. Ông Thái Văn Truyền
4. Ông Nguyễn Văn Khiên

Biên bản gồm 02 trang, được lập thành (03) bản chính vào lúc giờ cùng ngày và thông qua trước toàn thể thành viên Ban Kiểm phiếu và Bầu cử; Ban Giám sát kiểm phiếu.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU VÀ BẦU CỬ

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng ban



2. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Ủy viên



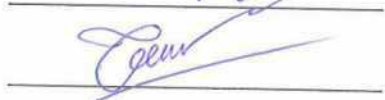
3. Ông Nguyễn Anh Tú, Ủy viên



4. Ông Vũ Công Tiến, Ủy viên

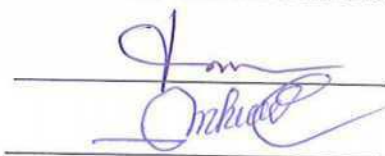


5. Ông Lâm Chí Trung, Ủy viên



CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Ông Trần Thanh Sơn, Trưởng ban



2. Ông Nguyễn Đức Nhân, Ủy viên



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất
(Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động)

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30, ngày 29 tháng 4 năm 2024, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tiến hành bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất, kết quả kiểm phiếu như sau:

I. Thành phần Ban kiểm phiếu và Bầu cử; Ban Giám sát kiểm phiếu:

Ban Kiểm Phiếu và Bầu cử

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà	Trưởng phòng TCCB-LĐ	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó TP.KD&CSKH	Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tú	Phó TP.KH-ĐT	Ủy viên
4. Ông Vũ Công Tiến	CVC P.CNTT-TK	Ủy viên
5. Ông Lâm Chí Trung	CVC P.TCCB-LĐ	Ủy viên

Ban Giám sát kiểm phiếu

1. Ông Trần Thanh Sơn	Phó ban KTKT TCT ĐSVN	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Đức Nhân	Cổ đông	Ủy viên

II. Nội dung biểu quyết:

Ban Kiểm phiếu và Bầu cử tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất (Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động).

III. Danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ đào tạo	
				Chuyên môn	LLCT
1	Vũ Đình Điệp	10/03/1970	Thanh Hóa	Kỹ sư KTVTS, Cử nhân QTKD	Trung cấp
2	Lê Trần Hùng	13/10/1977	Hà Tĩnh	Thạc sỹ Tổ chức và Quản lý vận tải	Trung cấp
3	Vương Phương Thảo	31/05/1982	Hải Dương	Thạc sỹ Tổ chức và Quản lý vận tải	Trung cấp

IV. Kết quả kiểm phiếu:

1. Tổng số phiếu bầu cử phát ra: 18 phiếu, đại diện cho 40.347.458 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.

2. Tổng số phiếu bầu cử thu về: 18 phiếu, đại diện cho 40.347.458 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

Trong đó:

+ Số phiếu bầu cử hợp lệ thu về: 18 phiếu, đại diện cho 40.347.458 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

+ Số phiếu bầu cử không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

3. Kết quả biểu quyết:

TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần	Đạt tỷ lệ
1	Vũ Đình Điệp	40.347.458	100%
2	Lê Trần Hùng	40.347.458	100%
3	Vương Phương Thảo	40.347.458	100%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn; Dự thảo Điều lệ Công ty hợp nhất, Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và kết quả bầu Thành viên Ban Kiểm soát tại ĐHCĐ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, các ông/bà sau đây trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty hợp nhất (Nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày Công ty hợp nhất chính thức hoạt động):

1. Ông Vũ Đình Điệp
2. Ông Lê Trần Hùng
3. Bà Vương Phương Thảo

Biên bản gồm 02 trang, được lập thành (03) bản chính vào lúc 10 giờ 30 cùng ngày và thông qua trước toàn thể thành viên Ban Kiểm phiếu và Bầu cử; Ban Giám sát kiểm phiếu.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU VÀ BẦU CỬ

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng ban



2. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Ủy viên



3. Ông Nguyễn Anh Tú, Ủy viên



4. Ông Vũ Công Tiến, Ủy viên



5. Ông Lâm Chí Trung, Ủy viên



CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Ông Trần Thanh Sơn, Trưởng ban



2. Ông Nguyễn Đức Nhân, Ủy viên



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**
Số: 559 /BC-VTSG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả SXKD và đầu tư phát triển năm 2023
và dự kiến kế hoạch SXKD & đầu tư phát triển năm 2024

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin phép báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty VTSG năm 2024 về kết quả thực hiện SXKD và đầu tư phát triển năm 2023; Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024 với các nội dung như sau:

Phần thứ nhất

Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023

I. Tình hình thực hiện kế hoạch, kết quả SXKD năm 2023:

Dịch bệnh Covid – 19 trong năm 2023 về cơ bản đã được kiểm soát, đời sống việc làm, thu nhập của người lao động dần ổn định và tăng lên, vì vậy nhu cầu đi lại của hành khách, đặc biệt là hành khách đi du lịch nội địa trong những dịp cao điểm Lễ, Tết tăng rất cao. Bên cạnh đó các Chương trình kích cầu của Chính phủ và các nước đã từng bước mở cửa để giao thương thì lượng du khách quốc tế vào Việt Nam cũng đã tăng lên.

Số lượng mặt hàng nông sản của Việt Nam được cấp phép vào những thị trường có nhu cầu lớn như Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc cũng tăng lên. Đặc biệt trong năm 2023, việc Trung Quốc mở cửa trở lại là một điều kiện thuận lợi để Công ty vận chuyển cho các khách hàng truyền thống từ khu vực phía Nam ra các ga Biên giới phía Bắc để xuất khẩu sang Trung Quốc, TCT ĐSVN và các công ty vận tải tổ chức thực hiện lập các ga liên vận quốc tế vào sâu trong nội địa (Ga Kép, Ga Sóng Thần, Ga Cao Xá). Các mặt hàng của các khách truyền thống Công ty đang vận chuyển được duy trì ổn định trong năm 2023 như hàng may mặc, bách hóa, phụ tùng xe máy, lương thực, thực phẩm...

Công ty VTSG thường xuyên cập nhật tình hình diễn biến của thị trường, theo dõi sát nhu cầu của hành khách đi tàu, đồng thời căn cứ kế hoạch thi công gói 7.000 tỷ để tập trung tổ chức chạy tàu có cự ly ngắn, trung bình để khai thác luồng khách đi, đến các địa điểm du lịch hoặc các thành phố lớn, các trung tâm kinh tế, đặc biệt là hành khách đi du lịch đến các điểm như Sài Gòn, Phan Thiết, Nha Trang, Tuy Hoà, Quy Nhơn, Đà Nẵng.

Công ty VTSG đã triển khai nhiều chương trình khuyến mãi, chính sách ưu đãi để giữ chân khách hàng cũ. Xây dựng thêm nhiều chính sách ưu đãi, giá cước hợp lý để thu hút thêm nhiều khách hàng mới vận chuyển hành lý, hàng nguyên toa



theo tàu khách. Tận dụng các đoàn tàu khách còn chiều dài để khai thác thêm các toa xe hàng đáp ứng nhu cầu vận hàng hóa nhanh cho khách hàng và tăng sản lượng doanh thu

Tuy nhiên ngành Đường sắt vẫn phải tiếp tục đối mặt với sự cạnh tranh quyết liệt của các phương tiện vận tải như: hàng không, đường bộ và đường biển; thị phần vận tải đường sắt tiếp tục sụt giảm sâu và yếu thế hơn so với các phương thức vận tải khác; vận tải hàng hóa chưa tham gia sâu rộng vào dịch vụ Logistics, chi phí 2 đầu cao, thời gian chạy tàu dài, giá cước chưa thực sự linh hoạt theo biến động của thị trường, thiếu chủng loại toa xe Mc, chưa đáp ứng nhu cầu xếp hàng của khách hàng; chất lượng phương tiện chuyên chở lạc hậu; cơ sở hạ tầng, năng lực chạy tàu chưa được cải thiện; hiện tượng đường xóc, lắc làm ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ; tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ đạt thấp (đặc biệt là tàu hàng), thời gian đỗ động và quay vòng toa xe kéo dài làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ vận tải. Các dự án đầu tư đóng mới phương tiện toa xe khách, toa xe hàng cũng tạo cho Công ty VTSG áp lực phải tăng trả khấu hao và lãi vay ngân hàng; giá cả nhiên liệu và các dịch vụ mua ngoài 2023 tăng cao gây khó khăn trong việc kiểm soát chi phí và ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng và thực hiện các chính sách giá cước.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty VTSG đã được phản ánh đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán độc lập.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2023)	Thực hiện năm 2023	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.769.000	1.708.313	96,57%
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	1.747.500	1.691.687	96,81%
1.2	Doanh thu tài chính	Triệu đồng	1.500	155	10,33%
1.3	Doanh thu hoạt động khác	Triệu đồng	20.000	16.472	82,36%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	600	10.763	1.793,83%
3	Tỷ suất LNST/VCSH	%	0,53%	8,73%	1.897,83%
4	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	0,12%	2,14%	1.783,33%

II. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023:

Chi phí trích khấu hao tài sản cố định thực hiện trong năm 2023 vẫn phải ưu tiên thực hiện kế hoạch bố trí bổ sung vốn còn thiếu, trả nợ gốc các dự án đầu tư đã quyết toán hoàn thành những năm 2020 trở về trước nên không còn nhiều nguồn

vốn để bố trí cho các dự án đầu tư mới trong năm 2023. Công ty VTSG chỉ cân đối nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2023 để đầu tư mới 03 máy phát điện 420 KVA lắp đặt trên tàu thay thế máy phát điện cũ nâng cao suất đáp ứng nhu cầu sử dụng trang thiết bị trên tàu với tổng mức đầu tư là 05 tỷ đồng (chưa VAT). Dự án đang triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2024.

Phần thứ hai

Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024

I. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2024

1. Kế hoạch SXKD năm 2024:

Năm 2024, dự báo tình hình kinh doanh sẽ tiếp tục khó khăn do các gói thầu thuộc dự án 7.000 tỷ tiếp tục được thi công và ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 tuy đã cơ bản được kiểm soát nhưng vẫn tác động ảnh hưởng kéo dài dẫn đến suy thoái kinh tế gây tác động không nhỏ đến toàn bộ nền kinh tế nói chung và các hoạt động sản xuất kinh doanh, vận chuyển hàng hóa, hành khách, du lịch, thương mại trong cả nước nói riêng. Ngoài ra sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của các phương tiện vận tải khác, đặc biệt là hàng không trong khi năng lực nội tại chưa có chuyển biến khả quan, vì vậy dù dự báo trong thời gian sắp tới, lượng hành khách đi tàu sẽ tăng nhưng sản lượng và doanh thu năm 2024 (dự kiến tăng 7,5% so với năm 2023) vẫn chưa bằng năm 2019.

Trước tình hình thị trường vận tải biến động liên tục, Ban điều hành Công ty VTSG đã xây dựng phương án SXKD trình Hội đồng Quản trị Công ty VTSG thống nhất định hướng các chỉ tiêu SXKD năm 2024 chủ yếu như sau:

1.1 Doanh thu:

Dự kiến kế hoạch doanh thu năm 2024 cụ thể như sau:

Tổng thu SXKD năm 2024 dự kiến 1.836,600 tỷ đồng, tăng 127,986 tỷ đồng (tăng 7,5% so thực hiện năm 2023), cụ thể:

a. *Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:* Năm 2024 dự kiến 1.818,600 tỷ đồng, tăng 126,913 tỷ đồng (tăng 7,5% so thực hiện năm 2023), trong đó:

- Doanh thu vận tải (không tính phí trả vé) năm 2024 dự kiến: 1.633,6 tỷ đồng, tăng 121,728 tỷ đồng (tăng 8,1% so với năm 2023).

- Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải năm 2024 dự kiến 110,0 tỷ đồng, tăng 4,447 tỷ tương ứng tăng 4,3 % so với năm 2023.

- Doanh thu làm hộ tác nghiệp năm 2024 dự kiến 75 tỷ đồng (bằng so với năm 2023).

b. *Thu tài chính*: Năm 2024 dự kiến 0,2 tỷ đồng (tăng 29,3 % so cùng kỳ).

c. *Thu nhập khác*: Năm 2024 dự kiến 17,5 tỷ đồng, tăng 1,028 tỷ đồng tương ứng tăng 6,2% so cùng kỳ.

1.2 Chi phí:

Năm 2024 với các chi nhánh vận tải, Đoàn TVPN chi phí dự kiến xây dựng theo sản lượng kế hoạch và giao theo 56 KMC; XNTX Sài Gòn và XNTX Đà Nẵng giao theo SPTN và chi phí theo 56 KMC. Các chi phí phát sinh lớn đưa ra ngoài kế giao và chỉ thực hiện khi có các văn bản phê duyệt của Công ty VTSG.

Tổng chi phí SXKD năm 2024 dự kiến 1.825,500 tỷ đồng, tăng 1127,95 tỷ đồng (tăng 7,5% so với thực hiện năm 2023), cụ thể:

- Chi phí cơ sở hạ tầng đường sắt 8% doanh thu vận tải dự kiến 2024 là 129,760 tỷ đồng, tăng 36,985 tỷ đồng (tăng 39,9% so với thực hiện năm 2023 do năm 2024 không được giảm 4% phí cơ sở hạ tầng 6 tháng như năm 2023).

- Chi phí điều hành GTVT thanh toán TCT ĐSVN năm 2024 dự kiến 787,044 tỷ đồng tăng 48,806 tỷ đồng tương ứng tăng 6,6% so với thực hiện năm 2023 và bằng 48,2% doanh thu vận tải năm 2024 (do khối lượng chạy tàu dự kiến sẽ tăng cao so cùng kỳ).

- Chi phí thanh toán tác nghiệp làm hộ giữa các Công ty vận tải, thanh toán khác dự kiến năm 2024 khoảng 54 tỷ đồng tương đương bằng thực hiện năm 2023.

- Chi phí thanh toán khác: phí hoá đơn VNPT, đối tác thu hộ năm 2024 dự kiến 4,75 tỷ tăng 1,1% so cùng kỳ.

- Chi phí vận tải tại Công ty VTSG năm 2024 dự kiến 704,046 tỷ đồng, tăng 40,502 tỷ đồng tương ứng tăng 6,1% thực hiện năm 2023, trong đó:

+ Khấu hao TSCĐ vận tải dự kiến 2024 là 96,816 tỷ đồng, tăng 24,880 tỷ đồng tương ứng tăng 34,6% thực hiện năm 2023 (do hết thời gian được giảm khấu hao toa xe mua mới giai đoạn 2016-2018).

+ Bảo hiểm XH, YT... dự kiến năm 2024 là 35,169 tỷ đồng, tăng 1,533 tỷ đồng và tăng 4,6 % so với thực hiện 2023 (do dự kiến 2024 tăng lương tối thiểu vùng từ 01/7/2024).

+ Chi phí thuê đất, thuế đất và thuê MB dự kiến 28,74 tỷ đồng (tạm dự kiến bằng năm 2023).

+ Trợ cấp thôi việc: Năm 2024 dự kiến khoảng 1,845 tỷ đồng, tăng 4,7% so với thực hiện năm 2023.

+ Chi phí SCL năm 2024 không lương 29,386 tỷ đồng gồm: (phân bổ 1/3 SCL năm 2024 dự kiến 12,084 tỷ đồng và 1/2 chi phí SCL 2023 là 17,301 tỷ đồng) bằng 95% so thực hiện 2023.

+ Tiền lương vận tải dự kiến 2024 là: 238,051 tỷ đồng, tăng 17,701 tỷ đồng và tăng 8% so với thực hiện năm 2023 (do sản lượng và năng suất lao động tăng).

+ Các yếu tố chi phí còn lại như: Vật liệu, Nhiên liệu, DVMN, chi khác của Công ty dự kiến 2024 là 274,039 tỷ đồng, giảm 2,061 tỷ đồng và bằng 99,3% so với năm 2023.

- Chi phí tài chính (lãi vay dự án và vay SXKD) dự kiến 2024 là 39,0 tỷ đồng, giảm 2 tỷ đồng tương ứng giảm 4,9% so với thực hiện năm 2023 (do giảm nợ gốc và tỷ lệ lãi vay ngân hàng giảm so thực hiện năm 2023).

- Chi phí khác dự kiến 2024 là 2,9 tỷ đồng, tăng 11,3% so với năm 2023.

- Chi phí dịch vụ hỗ trợ vận tải: dự kiến 2024 là 104,0 tỷ đồng, tăng 4,339 tỷ đồng tương ứng tăng 4,4 % so với thực hiện năm 2023.

1.3 Lợi nhuận trước thuế: 10.800,00 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01 kèm theo)

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024:

Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 (Kế hoạch sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2024) dự kiến xây dựng như sau:

- + Nguồn vốn khấu hao TSCĐ : 99.232,19 triệu đồng.
- + Kế hoạch sử dụng : 98.904,08 triệu đồng.
- + Còn lại dự phòng : 328,11 triệu đồng.

(Chi tiết theo các phụ lục số 02 đến 04 kèm theo)

Thuyết minh: Số trích khấu hao tài sản cố định dự kiến trong năm 2024 tăng khoảng 25,3 tỷ so năm 2023 (do đã hết 05 năm cho phép gia hạn trích khấu hao các toa xe đầu tư mới giai đoạn 2016-2017). Tổng số trích khấu hao tiếp tục được bố trí bổ sung vốn còn thiếu, trả nợ gốc các dự án đầu tư đã quyết toán hoàn thành từ những năm 2020 trở về trước nên không còn đủ nguồn vốn bố trí cho tất cả các nhu cầu/dề xuất đầu tư mới của các đơn vị. Trong kế hoạch sử dụng nêu trên có 20,9 tỷ đồng được ưu tiên bố trí đầu tư mới một số máy móc thiết bị lẻ thực sự cần thiết cho các đơn vị (2,9 tỷ đồng) và 02 dự án NCCT 10 toa xe khách (khoảng 18 tỷ đồng) để bổ sung toa xe chất lượng cao phục vụ hành khách.

II. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024:

Trên cơ sở định hướng các giải pháp thực hiện kế hoạch của Hội đồng quản trị đề ra, Ban điều hành sẽ cụ thể hóa từng nội dung giải pháp và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2024, cụ thể trong các lĩnh vực quản lý SXKD như sau:

1. Vận tải hành khách, hàng hóa:

Tiếp tục theo dõi diễn biến dịch bệnh trong nước và trên thế giới, khi nhu cầu tăng chạy thêm tàu, bám sát BDCT hàng ngày nhằm tăng doanh thu, sản lượng, thực hiện các chính sách khuyến mại, kích cầu khôi phục thị trường vận tải hành khách. Bám sát kế hoạch nâng cấp cơ sở hạ tầng gói 7.000 tỷ của TCT ĐSVN để xây dựng kế hoạch chạy tàu phù hợp trên từng tuyến, từng giai đoạn trong năm 2024. Tập trung thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2024, đặc biệt chú trọng đến công tác vận tải trong dịp vận tải lễ 30-4, 01-5 và hè 2024 để tổ chức bán vé và chạy tàu có hiệu quả, quảng bá các dịch vụ và sản phẩm mới (tàu du lịch chất lượng cao SE21/22, phát triển đa dạng dịch vụ tàu Du lịch Đà Lạt -Trại Mát..). Tổ chức công tác bán vé tàu tết 2024. Mở rộng hệ thống đại lý, phát triển nhanh đại lý bán vé trực tuyến, thanh toán qua nhiều kênh. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm, thông tin kịp thời đến khách hàng những tiện ích, chính sách, hình ảnh đoàn tàu, gương người tốt việc tốt, Nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng, lấy chất lượng làm yếu tố cơ bản để cạnh tranh với các phương tiện vận tải khác; ưu tiên và có chế độ riêng cho khách hàng truyền thống và các tập thể lớn.

Điều chỉnh tăng giảm cước vận tải hàng hóa theo tình hình biến động thị trường (giá nhiên liệu, luồng hàng vận chuyển theo mùa vụ); tăng cường tiếp thị, khai thác luồng hàng mới; tổ chức khai thác hiệu quả đối với các đoàn tàu chuyên tuyến, chạy đủ hành trình đã đăng ký; theo dõi diễn biến nhu cầu của thị trường, tận dụng chiều điều rỗng, điều chỉnh giá cước phù hợp thị trường nhằm góp phần nâng cao sản lượng vận tải và giảm chi phí điều rỗng. Ngoài các đôi tàu được phân bổ theo BDCT, tổ chức chạy thêm một số đoàn tàu hàng nhanh để tăng sản lượng doanh thu. Tập trung giải quyết tình trạng đọng dỡ kéo dài tại các khu vực trọng điểm, thực hiện nghiêm túc quy định về kỳ hạn chuyên chở, xếp dỡ và thu phí đọng xe, giảm thời gian quay vòng toa xe. Phối hợp với các đơn vị liên quan, nâng cao tỷ lệ tàu hàng đến đúng giờ đặc biệt trong thời gian thực hiện dự án 7.000 tỷ.

2. Công tác An toàn chạy tàu, ANTT, PCCN:

Siết chặt kỷ cương đảm bảo ATGTĐS theo phương châm “Chủ động phòng ngừa, kịp thời ứng phó” trong chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ công tác đảm bảo TTATGTĐS. Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đảm bảo ANTT, ATGTĐS từ Công ty đến các đơn vị. Thực hiện nghiêm Quy định xử lý trách nhiệm Người quản lý công ty, Người đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong công tác đảm bảo an toàn. Xây dựng biện pháp đảm bảo ATGTĐS phù hợp nhiệm vụ SXKD của đơn vị; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc QTQP, nội quy lao động và các văn bản của cấp trên về công tác đảm bảo ATGTĐS đến toàn thể CBCNV, NLD Công ty. Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác tổ chức học tập nghiệp vụ, triển khai văn bản, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra sát hạch định kỳ với từng đối tượng cụ thể và kiểm tra việc thực hiện trong thực tế, nhằm phát hiện sai phạm và bổ sung, chấn chỉnh kịp thời.

Tăng cường giám sát, kiểm tra bảo đảm chất lượng sửa chữa, khám xét, chỉnh bị phương tiện; tổ chức phân tích kịp thời các vụ sự cố, tai nạn, tìm đúng nguyên nhân để có biện pháp khắc phục hiệu quả tránh lặp lại và xử lý trách nhiệm cụ thể từ cá nhân đến người đứng đầu bộ phận, đơn vị và thông báo trong toàn đơn vị, tăng tính răn đe, rút kinh nghiệm, chủ động trong công tác phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn sự cố do chủ quan.

3. Công tác kế hoạch, đầu tư phát triển:

Xây dựng các kịch bản thực hiện kế hoạch: SXKD, đầu tư phát triển, sửa chữa lớn để linh hoạt điều chỉnh và áp dụng trong năm 2024. Duy trì các biện pháp kiểm soát chi phí hiệu quả, kiểm chế phát sinh tăng chi phí so với kế hoạch và quyền được chi từng quý và cả năm; kiểm soát phân bổ công tác sửa chữa định kỳ toa xe các loại phù hợp với thực trạng toa xe hiện nay; Ký kết hợp đồng ĐHGTVT 2024 với TCT ĐSVN và các hợp đồng tác nghiệp làm hộ giữa 03 Công ty vận tải nhằm tăng doanh thu và không phải bù lỗ cho sản phẩm tác nghiệp làm hộ. Nghiên cứu, phân tích các phương án tính toán đơn giá Điều hành GTVT, kiến nghị TCT ĐSVN duyệt đơn giá hợp lý tạo điều kiện để Công ty VTSG đề ra các chính sách giảm giá vé, tăng sức cạnh tranh. Cân đối các phương án đầu tư, cải tạo toa xe, máy móc thiết bị hiệu quả, phù hợp tình hình tài chính. Phối hợp với các đơn vị, TCT ĐSVN hoàn thiện thủ tục đất đai với địa phương đối với các cơ sở nhà đất của Công ty quản lý.

4. Công tác Đầu máy-Toa xe:

Cân đối việc sửa chữa / vận dụng khai thác toa xe để có hiệu quả đặc biệt là các toa xe hết niên hạn sử dụng theo Nghị định 65/2018/NĐ-CP của Chính phủ; Thực hiện công tác thanh lý toa xe 2023-2024, xây dựng kế hoạch thanh lý toa xe phù hợp. Cải tạo chỉnh trang chất lượng nội thất toa xe khách cho các ram tàu chất lượng cao. Hoán cải, chuyển đổi một số toa xe để bổ sung và nâng cao khai thác vận dụng. Chỉ đạo công tác sửa chữa toa xe khách phục vụ chạy tàu Hè, lễ năm 2024, bảo đảm 100% xe vận dụng đạt hiệu quả.

5. Công tác Công nghệ thông tin-Thống kê:

Phối hợp cùng FPT, đảm bảo Hệ thống bán vé điện tử, Hóa đơn điện tử, phần mềm lõi quản trị vận tải hàng hóa, phần mềm quản lý hành lý hoạt động liên tục, ổn định. Tiếp tục phối hợp với FPT, Viettel và Công ty VTHN triển khai hiệu quả dịch vụ chăm sóc khách hàng bằng tin nhắn SMS. Nghiên cứu, mở rộng hợp tác với các đối tác thứ ba trong việc phân phối sản phẩm vé bán của ngành đường sắt; tiếp tục hoàn thiện các chương trình phần mềm đang áp dụng, làm việc với các nhà thầu, phát huy tối đa các tính năng phục vụ SXKD; phối hợp các Công ty vận tải thực hiện công tác thống kê, kiểm đếm sản phẩm làm hộ, kịp thời phát hiện và xử lý các sai lệch (nếu có).

6. Công tác Tài chính:

Tập trung quản lý chặt chẽ công tác tài chính, kế toán từ Công ty đến các đơn vị, đảm bảo thực hiện đúng chế độ quy định. Hoàn thành Báo cáo tài chính và công bố thông tin đại chúng đúng thời gian quy định. Cân đối các nguồn vốn, huy động nguồn vay đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD, cân đối trả phí điều hành cho TCT ĐSVN. Quyết toán thuế năm 2023. Kiểm soát chi phí SXKD các đơn vị, không để vượt chi năm 2024.

7. Công tác quản trị doanh nghiệp:

Chỉ đạo các đơn vị rà soát, sắp xếp lại bộ máy quản lý, lao động tinh gọn, xây dựng kế hoạch sử dụng lao động phù hợp, tổ chức sản xuất hiệu quả, tăng năng suất, ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động. Bám sát tình hình kế hoạch kinh doanh, kế hoạch chạy tàu, có phương án sử dụng lao động phù hợp với khối lượng công việc từng giai đoạn; kiểm soát, quản lý quỹ tiền lương không để vượt chi; chăm lo chế độ, quyền lợi, thu nhập cho người lao động trong năm 2024; thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ chính sách đối với NLD.

Trên đây là kết quả thực hiện SXKD và đầu tư phát triển năm 2023; Xây dựng nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024, Ban điều hành Công ty VTSG trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024./.

Nơi nhận:

- ĐH đồng Cổ đông 2024 (để B/c);
- HĐQT Công ty VTSG (để B/c);
- Ban TGD Công ty VTSG;
- Các phòng TC-KT, KD&CSKH;
- Lưu: VT, KH-ĐT

TỔNG GIÁM ĐỐC


Thái Văn Truyền

Phụ lục số 01: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

STT	NỘI DUNG	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Chênh lệch	So sánh (%)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5 = 4 - 3</i>	<i>6 = 4/3</i>
A	Tổng Thu SXKD	1.708.314	1.836.300	127.986	107,5%
I	Doanh thu bán hàng và CCDV	1.691.687	1.818.600	126.913	107,5%
1	Doanh thu vận tải	1.511.872	1.633.600	121.728	108,1%
1.1	Doanh thu vận tải Hàng hóa	354.631	400.000	45.369	112,8%
1.2	Doanh thu vận tải Hành khách	1.130.073	1.210.000	79.927	107,1%
1.3	Doanh thu vận tải Hành lý	10.388	12.000	1.612	115,5%
1.4	Thu Phí sử dụng PM BVĐT	1.590	1.600	10	100,6%
1.5	Thu khác (Bãi dãi, cứu viện, Hầm...)	15.190	10.000	-5.190	65,8%
2	Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải	105.443	110.000	4.557	104,3%
3	Doanh thu làm hộ tác nghiệp	74.372	75.000	628	100,8%
3.1	Công ty VTĐS Hà Nội	63.904	64.000	96	100,2%
3.2	Công ty Ratraco	10.468	11.000	532	105,1%
II	Thu tài chính	155	200	45	129,3%
III	Thu nhập khác	16.472	17.500	1.028	106,2%
1	Vận tải (Phí trả vé..)	11.234	12.000	766	106,8%
2	Hỗ trợ vận tải (thanh lý, thu hộ...)	5.238	5.500	262	105,0%
B	Tổng chi phí SXKD	1.697.551	1.825.500	127.949	107,5%
I	Chi phí bán hàng và CCDV	1.653.948	1.783.600	129.652	107,8%
1	Phí cơ sở hạ tầng đường sắt	92.775	129.760	36.985	139,9%
2	Thanh toán Tổng Công ty ĐSVN	738.238	787.044	48.806	106,6%
2.1	Chi phí điều hành	726.192	774.231	48.039	106,6%
2.2	Chi phí thuê phần mềm	11.002	11.769	768	107,0%
	Chi phí thuê phần mềm BVĐT	10.852	11.619	768	107,1%
	Chi phí thuê phần mềm quản trị Hành Lý	150	150	0	100,0%
2.3	Chi phí sử dụng đầu máy toa xe LVQT	1.044	1.044	0	100,0%
3	Thanh toán Cty VTHN	52.048	52.000	-48	99,9%
4	Thanh toán Cty Ratraco	1.954	2.000	46	102,4%
5	Thanh toán CN Khai thác ĐS Sài Gòn	1.028	0	-1.028	0,0%
6	Thanh toán khác	4.700	4.750	50	101,1%
6.1	Chi phí thuê hệ thống HĐ của VNPT	144	150	6	104,4%
6.2	Chi phí trả đối tác thu hộ	4.556	4.600	44	101,0%

STT	NỘI DUNG	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Chênh lệch	So sánh (%)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5 = 4 - 3</i>	<i>6 = 4/3</i>
7	Chi phí vận tải tại Công ty VTSG	663.543	704.046	40.502	106,1%
7.1	Nhóm 1	167.093	191.956	24.862	114,9%
7.1.1	Khấu hao TSCĐ	71.936	96.816	24.880	134,6%
7.1.2	Bảo hiểm YT+ BHXH...	33.636	35.169	1.533	104,6%
7.1.3	Chi trả sử dụng đất	28.785	28.740	-45	99,8%
7.1.4	Trợ cấp thôi việc	1.762	1.845	83	104,7%
7.1.5	Sửa chữa lớn TSCĐ (không lương)	30.975	29.386	-1.589	94,9%
	<i>1/3 Chi phí SCL năm 2024</i>		<i>12.084</i>	12.084	
	<i>1/2 Chi phí SCL năm 2023</i>	<i>17.823</i>	<i>17.301</i>	-521	<i>97,1%</i>
	<i>2/3 Chi phí SCL năm 2022</i>	<i>11.348</i>		-11.348	
	<i>1/3 Chi phí SCL năm 2021</i>	<i>1.804</i>		-1.804	
7.2	Nhóm 2	496.450	512.090	15.640	103,2%
7.2.1	Tiền lương	220.350	238.051	17.701	108,0%
7.2.2	Các yếu tố còn lại (VL,NL,DVMN,Chi #)	276.100	274.039	-2.061	99,3%
8	Chi phí dịch vụ hỗ trợ vận tải	99.661	104.000	4.339	104,4%
II	Chi phí tài chính (trả lãi vay)	40.997	39.000	-1.997	95,1%
III	Chi phí khác	2.607	2.900	293	111,3%
1	Vận tải(thuê kiểm toán, chi khác ...)	392	400	8	102,0%
2	Hỗ trợ vận tải	2.214	2.500	286	112,9%
C	Lợi nhuận trước thuế	10.763	10.800	37	100,3%

**PHỤ LỤC 02- TỔNG HỢP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHẤU HAO TSCĐ & VỐN VAY NĂM 2023
THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG TY VTSG NĂM 2024**

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Hạng mục đầu tư	Vốn khấu hao TSCĐ năm 2024	Vốn vay cho các dự án đầu tư	Tổng Cộng
1	2	3	4	5 = 3+4
1	Nguồn sử dụng năm 2024: sum(1.1:1.3)	99.232,19	0,00	99.232,19
1.1	Kế hoạch trích Khấu hao TSCĐ năm 2024 (Phụ lục 03)	99.113,39	0,00	99.113,39
1.2	Số chuyển tiếp còn lại của năm 2023 chuyển sang 2024 (530,77 triệu đồng)	530,77		530,77
1.3	Chênh lệch số trích khấu hao: Số thực tế 2023 giảm so với số KH 2023	-411,97		-411,97
2	Kế hoạch sử dụng năm 2024: Sum (2.1:2.4)	98.904,08	0,00	98.904,08
2.1	Trả nợ gốc các dự án vay vốn (Công ty VTSG vay): - Phụ lục 03	43.004,08	0,00	43.004,08
2.1.1	<i>Dự án đầu tư mới 30 toa xe khách năm 2016</i>	<i>11.818,80</i>		<i>11.818,80</i>
2.1.2	<i>Dự án đầu tư mới 30 toa xe khách năm 2017</i>	<i>14.681,28</i>		<i>14.681,28</i>
2.1.3	<i>Dự án đầu tư mới 50 toa xe Mc năm 2018</i>	<i>3.004,00</i>		<i>3.004,00</i>
2.1.4	<i>Dự án đầu tư mới 30 toa xe khách giai đoạn 2018-2020</i>	<i>13.500,00</i>		<i>13.500,00</i>
2.2	Bổ sung vốn còn thiếu cho các dự án đầu tư NCCT toa xe 2014-2017	35.000,00	0,00	35.000,00
2.3	Bổ sung vốn cho các dự án đầu tư mới năm 2023	0,00	0,00	0,00
2.4	Bố trí vốn cho các dự án đầu tư mới năm 2024 - Phụ lục 04	20.900,00	0,00	20.900,00
2.4.1	<i>Đầu tư mới máy móc & thiết bị</i>	<i>2.900,00</i>		<i>2.900,00</i>
2.4.2	<i>Đầu tư mới về toa xe , NCCT toa xe</i>	<i>18.000,00</i>		<i>18.000,00</i>
	Còn lại dự phòng (1) - (2)	328,11	0,00	328,11

*** Ghi chú:**

Chênh lệch số trích khấu hao: Số thực tế 2023 giảm so Kế hoạch 2023 là: 73.674.801.307đồng- 73.262.826.331 đồng = 411.974.976 đồng

Phần vốn bổ sung cho các dự án NCCT toa xe từ 2014 đến 2017 đã quyết toán còn thiếu vốn thực hiện: 141.422.686.903 đồng: Năm 2023 đã bố trí 25.00 tỷ đồng; Dự kiến KH 2024 cân đối 35 tỷ đồng, còn lại sẽ bố trí bổ sung tiếp từ năm 2025 và các năm tiếp theo)

PHỤ LỤC 03- CHI PHÍ KHẤU HAO TSCĐ VÀ TRẢ GÓC VAY NĂM 2023-2024

A. SỐ LIỆU KHẤU HAO TSCĐ THỰC HIỆN NĂM 2023 & KẾ HOẠCH NĂM 2024

Đvt: đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2023	KH NĂM 2024
I	Khấu hao hoạt động SXKD vận tải	71.935.582.274	97.786.146.586
1	Cơ quan Cty VTSG	172.506.152	148.310.904
2	XN Toa xe Sài Gòn	69.131.522.537	94.476.264.124
3	XN Toa xe Đà Nẵng	1.611.330.685	2.256.060.219
4	CN vận tải ĐS Sài Gòn	42.760.680	42.760.680
5	CN vận tải ĐS Sóng Thần	0	0
6	CN vận tải ĐS Nha Trang	125.139.900	10.428.339
7	CN vận tải ĐS Đà Nẵng	65.509.632	65.509.632
8	CN vận tải ĐS Miền Bắc	0	0
9	Đoàn tiếp viên ĐS Phương Nam	786.812.688	786.812.688
II	Khấu hao hoạt động SXKD dịch vụ HTVT	1.327.244.057	1.327.244.127
1	Cơ quan Cty VTSG	1.047.263.184	1.047.263.184
2	XN Toa xe Sài Gòn	133.405.536	133.405.606
3	XN Toa xe Đà Nẵng	14.979.173	14.979.173
4	Các CN vận tải ĐS: S.Gòn, S.Thần, N.Trang	0	0
5	CN vận tải ĐS Đà Nẵng	131.596.164	131.596.164
6	CN vận tải ĐS Miền Bắc	0	0
7	Đoàn tiếp viên ĐS Phương Nam	0	0
	TỔNG CỘNG	73.262.826.331	99.113.390.713

B. SỐ TRẢ NỢ GÓC VAY CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN NĂM 2023 & DỰ KIẾN KH 2024:

Đvt: đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2023	DỰ KIẾN KH NĂM 2024
1	Dự án Đầu tư mới 30 toa xe khách 2016 (Quyết toán 297,059 tỷ đồng- vay 176 tỷ trong 15 năm)		
	+ Trả nợ gốc	11.818.800.000	11.818.800.000
2	Dự án Đầu tư mới 30 toa xe khách 2017 (Q/toán 292,035 tỷ đồng - vay 219,580 tỷ trong 15 năm)		
	+ Trả nợ gốc	14.681.280.000	14.681.280.000
3	Dự án Đầu tư mới 50 toa xe hàng Mc năm 2018 (QT 54,052 tỷ - vay 43,5346 tỷ trong 15 năm)		
	+ Trả nợ gốc	3.004.000.000	3.004.000.000
4	Dự án Đầu tư mới 30 toa xe khách 2018-2020 (QT 282,348 tỷ - vay 195,444 tỷ trong 15 năm)		
	+ Trả nợ gốc: (bắt đầu từ Tháng 11/2019)	13.500.000.000	13.500.000.000
	TỔNG CỘNG: sum(1:4)	43.004.080.000	43.004.080.000

PHỤ LỤC 04- DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án/hạng mục công trình đầu tư	SL	ĐVT	Sự cần thiết phải đầu tư	Yêu cầu kỹ thuật	Địa điểm đầu tư/ mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư (chưa VAT)	Bố trí vốn KH 2024		Ghi chú
								Vốn KH TSCĐ 2024	Vốn vay NHTM 2024	
A	MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ						2.900,00	2.900,00	0,00	
I	Cơ quan Công ty VTSG						500,00	500,00	0,00	
1	Kios bán vé điện tử	4	cái	Thí điểm phục vụ công tác bán vé bằng kios điện tử tại các TT du lịch Đà Nẵng, Nha Trang, Đà Lạt, Tp.HCM (theo VB số 3940/ĐS-KHKD ngày 29/11/2023 của TCT ĐSVN)	Các CN VTĐS: SG, NT, ĐN	500,00	500,00	0,00		
II	Các đơn vị thành viên						2.400,00	2.400,00	0,00	
1	Máy siêu âm dò tìm khuyết tật kim loại	2	Máy	Phục vụ công tác sửa chữa toa xe cho XNTX Sài Gòn, XNTX Đà Nẵng	- Tần suất lặp xung phát: 2kHz; phần mềm tiêu chuẩn DAC/TVG; Phần mềm tích hợp DGS/AVG; kết nối ngoài cổng USB; điều hướng Núm xoay và nút bấm; Đầu dò BNC hoặc LEMO1; Lưu dữ liệu 50000IDs; Nguồn 100VAC-120VAC, 200VAC-240VAC, 50Hz-60Hz; Bộ phát xung Pulser; Xung vuông hoà âm PRF 10Hz-2000Hz; Năng lượng phát 100V-400V; Độ rộng xung 30µs -10.000µs (0.1Mhz); Dập âm 50-400Ω; Dải tần 02,Mhz-26.5Mhz tại 3 dB; Dải đọc kỹ thuật số:(0,2-10MHz, 2.0-21.5MHz, 8.0-26.5MHz, 0,5-4MHz, 0.2-1.2MHz, 1.5-15MHz, DC-10MHz); Biên độ xung : 0...110% cae màn hình, độ phân giải 25%) - Phụ kiện kèm theo: + 01 bộ đầu dò thẳng tần số 4 MHz, kích thước biến từ 8x9mm + 03 bộ đầu dò góc 45 độ, 60 độ và 70 độ với tần số 4 MHz kích thước 8x9mm + 02 bộ cáp kết nối giữa máy và đầu dò + 01 bộ mẫu chuẩn để hiệu chỉnh thiết bị kiểm tra và 01 bộ thẻ nhớ 2GB; 01 sạc pin	TTCK Tháp Chàm-XNTX Sài Gòn (1 máy); XNTX Đà Nẵng (1 máy)	800,00	800,00	0,00	

STT	Tên dự án/hạng mục công trình đầu tư	SL	ĐVT	Sự cần thiết phải đầu tư	Yêu cầu kỹ thuật	Địa điểm đầu tư/ mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư (chưa VAT)	Bố trí vốn KH 2024		Ghi chú
								Vốn KH TSCĐ 2024	Vốn vay NHTM 2024	
2	Máy nén khí	1	Máy	- Hệ thống máy gió nén hiện tại thường không cung cấp đủ phục vụ đảm bảo cho sản xuất.	Công suất: 75 HP (55kW) - Lưu lượng khí nén: > 9 m3/phút - Nhiệt độ môi trường: 0 ÷ 45°C - Điện áp: 380V/3Pha/50 Hz - Khởi động: Sao - Tam giác - Màn hình điều khiển: LED kỹ thuật số. Kiểu làm mát: Giải nhiệt gió. - Áp lực làm việc: 9 ÷ 12 kg/cm2	Phân xưởng Cơ điện lạnh - XNTX Sài Gòn	700,00	700,00	0,00	
3	Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	1	Hệ	Phục vụ công tác sửa chữa toa xe XNTX Đà Nẵng, xây dựng hệ thống xử lý nước thải công nghiệp, thủ tục cấp phép trước khi xả thải ra môi trường theo quy định của Tp. Đà Nẵng		XNTX Đà Nẵng	900,00	900,00	0,00	
B	ĐẦU TƯ MỚI & NCCT TOA XE:						18.000,00	18.000,00	0,00	
1	NCCT 08 toa xe khách	8	xe	Bổ sung toa xe cho các ram tàu chất lượng cao, nâng cao chất lượng Phục vụ HK (NCCT 06 toa xe khách B80 thành AnL28) và NCCT 02 toa xe C thành 02 toa xe nhiệm sở phục vụ công tác cứu viện		XNTX: Sài Gòn, Đà Nẵng	13.500,00	13.500,00	0,00	
2	NCCT 02 toa xe C thành 02 toa xe già cổ	2	xe	NCCT 02 toa xe C thành 02 toa xe già cổ chạy tàu Đà Lạt - Trại Mát, bổ sung toa xe cho chạy tàu Du lịch Đà Lạt - Trại Mát để phát triển Du lịch		XNTX Sài Gòn	4.500,00	4.500,00	0,00	
C	CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC						0,00	0,00	0,00	
							0,00	0,00	0,00	
	TỔNG CỘNG: A + B + C						20.900,00	20.900,00	0,00	